

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC 2 QUÂN KHU 5**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 01/2023/HS-ST
Ngày 07-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2 QUÂN KHU 5

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 4/ Đinh Minh Lượng.

Các Hội thẩm quân nhân: 1// Huỳnh Tấn Sĩ;

4/ Nguyễn Cao Đức Hơn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: 4/ Nguyễn Thành Long, Thư ký
Tòa án quân sự Khu vực 2 Quân khu 5.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 53 tham gia phiên tòa: 4/
Phạm Đức Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực 2
Quân khu 5, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-
HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
01/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Đinh Công L (tên gọi khác: B), sinh ngày 05 tháng 01 năm 1994 tại tỉnh
Phú Yên; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Xây
dựng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;
quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công T (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm
1969; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; nhân
thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày
20/7/2022, tạm giam từ ngày 26/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm
giam Quân khu 5; có mặt.

- Bị hại: Tổng Công ty cổ phần B, đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc
M, sinh ngày 26/5/1990-Nhân viên Phòng P, Tổng Công ty cổ phần B (theo giấy
ủy quyền số 2715/GUQ-VTPost-PC ngày 10/11/2022 và giấy ủy quyền số
35/GUQ-VTPost-PC ngày 07/02/2023); có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lê Thị D; sinh
ngày 20/6/1969; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị D1; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).
2. Nguyễn Thị T; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).
3. Phạm Thanh H; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 7/2022, Đinh Công L phát hiện cửa hàng V tại số 349, đường N, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên có ít nhân viên làm việc và buổi trưa người bảo vệ thường đi khỏi cửa hàng. Do đang vay nợ bên ngoài xã hội nên L nảy sinh ý định cướp tiền tại cửa hàng V này.

Sáng ngày 13/7/2022, L mượn xe mô tô Sirius BKS: 78E1-212.10 của bạn gái tên Nguyễn Thị T đi đến chợ TH, thành phố T, tỉnh Phú Yên mua 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi dép tổ ong màu vàng, 01 đôi găng tay bằng vải, 01 con dao gấp màu đen dài khoảng 10cm, đồng thời L chuẩn bị 01 áo sơ mi tay dài màu đen, 01 khăn trùm mặt màu đen dạng ống để vào cốp xe rồi điều khiển xe mô tô đi qua lại trước cửa hàng V, thấy đông người nên L không thực hiện việc cướp tài sản mà đi về nhà trọ của chị T tại khu phố NT6, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Sáng ngày 15/7/2022, L chở chị T đi làm tại Công ty may P ở đường Tr, phường 8, thành phố T, tỉnh Phú Yên, sau đó quay về lại nhà trọ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô của chị T mang theo những công cụ, trang phục như lần trước bỏ trong cốp xe và 01 cái quần jean dài màu đen để trên бага xe, đi đến khu vực đất trống trên đường NT, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên, tại đây L mở cốp xe lấy áo sơ mi tay dài màu đen ra mặc bên ngoài, đi đôi dép tổ ong màu vàng, đội mũ lưỡi trai màu đen, mặc thêm quần jean dài màu đen. Sau đó, L điều khiển xe mô tô đi ngang qua cửa hàng V, lúc này không có bảo vệ bên ngoài, bên trong chỉ có một nhân viên làm việc nên L quyết định thực hiện hành vi cướp tài sản. L điều khiển xe mô tô đến Công viên hồ ĐH tại đường Đ, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên thì dừng lại lấy găng tay, khăn trùm mặt mặc vào người, giấu con dao gấp vào trong găng tay trái, sử dụng 01 tờ giấy học sinh và 02 sợi dây cao su để cột che biển số xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đến cửa hàng V dựng xe trước cửa hàng, đi vào bên trong đến trước bàn làm việc của chị Nguyễn Thị D1 là nhân viên của cửa hàng yêu cầu chuyển tiền, lúc này chị D1 đang thao tác trên máy tính không để ý nên L đứng dậy đi vòng qua bên phải quầy giao dịch (hướng từ cửa nhìn vào trong), lấy con dao gấp đang giấu trong găng tay bên trái đến áp sát vị trí của chị D1. Chị D1 phát hiện L cầm dao nên đứng dậy bỏ chạy qua bên trái quầy giao dịch về phía cửa ra vào. L cầm dao đuổi theo, do chị D1 bị vấp ngã xuống đất nên L đuổi kịp và sử dụng tay trái kẹp cổ chị D1, tay phải cầm dao hướng về phía chị D1 không chừa chị D1 đến chỗ quầy giao dịch buộc chị D1 mở hộc bàn lấy 36.962.000 đồng đưa cho L.

Sau khi lấy được tiền, L thả chị D1 rồi chạy ra ngoài lấy xe mô tô đi đến khu vực vắng người tại đường NT. Tại đây, L cởi áo sơ mi tay dài, quần dài, mũ lưỡi trai, găng tay, đôi dép tổ ong và bỏ vào trong túi nilon màu đen rồi ném vào bãi tập kết rác, đồng thời tháo tờ giấy che biển số xe mô tô vò lại rồi ném gần đó. Lúc này, L mặc áo sơ mi ngắn tay màu nâu sọc dọc đen, quần short jean màu

đen, đi dép quai ngang màu đen, khăn trùm mặt đeo ở cổ, đeo khẩu trang y tế, đội nón bảo hiểm màu đỏ, điều khiển xe mô tô đến cổng Công ty may P, mượn điện thoại của bảo vệ gọi chị T ra lấy xe và nón bảo hiểm. Sau đó, L đón xe taxi về nhà trọ của chị T thu dọn đồ đạc cá nhân rồi đi taxi đến gặp anh Phạm Thanh H là chủ tiệm cầm đồ H 68 tại số 264, đường TC, phường 7, thành phố T, tỉnh Phú Yên để chuộc lại xe mô tô Sirius BKS: 78F1-542.00 và điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 của L đã cầm cố trước đó với số tiền 10.450.000 đồng, tiếp đó L điều khiển xe mô tô đến thuê phòng tại nhà nghỉ C ở xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên để nghỉ ngơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô đi ngang qua cầu Đ mới, ném con dao gấp và khăn trùm mặt xuống sông B rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô ra Đà Nẵng để trốn. Đến ngày 19/7/2022, L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên bắt giữ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ Cướp tài sản do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 15/7/2022, xác định: Hiện trường xảy ra vụ cướp tài sản tại cửa hàng V, số 349 đường N, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Cửa hàng là nhà xây 01 tầng trệt và 02 tầng lầu, mặt nhà quay hướng Nam giáp vỉa hè phía Bắc đường N, các phía còn lại giáp nhà dân. Vụ cướp tài sản xảy ra tại tầng trệt; Tầng lầu 1 và tầng lầu 2 ở trạng thái bình thường. Tầng trệt: Mặt nhà có một cửa ra vào kích thước (1,8×2,4)m. Bên trong tầng trệt theo thứ tự từ ngoài vào trong là sảnh tiếp nhận, quầy giao dịch, khu vực để đồ và phòng vệ sinh. Giữa sảnh tiếp nhận, quầy giao dịch với khu vực để đồ và phòng vệ sinh có tường ngăn cách và có một cửa đi. Trên tường phía Đông có một tủ bằng khung gỗ. Trên tường phía Tây có ba tủ bằng khung gỗ. Đầu phía Nam có hai cái bàn gỗ ghép lại có hình bán nguyệt. Đầu phía Bắc có hai bàn gỗ hình bán nguyệt.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án gồm: 01 quần short jean màu đen, trên mực có ghi chữ “FASHION FOR MEN”; 01 áo sơ mi ngắn tay màu nâu sọc dọc đen; 01 đôi dép 02 quai, hiệu DuWa màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, vành mũ màu đen, phía sau có chữ “NÓN SƠN”; 01 phiếu cầm cố kiêm hợp đồng, người cầm cố tên Đinh Công L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng xám, BKS: 78E1-212.10.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Công L xác nhận nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát về diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo là chính xác và khai rõ: Đầu tháng 7/2022, vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân và trả nợ nên bị cáo nảy sinh ý định cướp tiền tại cửa hàng V ở số 349, đường N, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Sáng ngày 13/7/2022, bị cáo ra chợ TH mua 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi dép tổ ong màu vàng, 01 đôi găng tay bằng vải, 01 con dao gấp bằng kim loại dài khoảng 10cm, đồng thời bị cáo chuẩn bị 01 áo sơ mi tay dài màu đen, 01 khăn trùm mặt màu đen dạng ống có sẵn để vào trong cốp xe máy của chị T, do điều kiện không thuận lợi nên bị cáo không đi cướp tiền. Khoảng 12 giờ ngày 15/7/2022, bị cáo cho những công cụ nói trên vào cốp xe mô tô Sirius BKS: 78E1-212.10 và điều khiển xe đến bãi đất trống trên đường NT, tại đây, bị cáo lấy áo sơ mi tay dài màu đen ra mặc bên ngoài, đi dép tổ ong màu vàng, đội mũ lưỡi trai màu đen, mặc thêm quần jean dài màu đen. Sau khi chạy qua cửa hàng

V thấy tình hình thuận lợi nên bị cáo điều khiển xe mô tô đến Công viên hồ ĐH để lấy găng tay, khăn trùm mặt mặc vào người, giấu con dao gấp vào trong găng tay trái, sử dụng 01 tờ giấy học sinh và 02 sợi dây cao su để cột che biển số xe mô tô. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe đến trước cửa hàng V, lợi dụng lúc nhân viên đang thao tác trên máy tính, bị cáo đứng dậy lấy con dao gấp đang giấu trong găng tay bên trái đến áp sát nữ nhân viên, thấy vậy nữ nhân viên bỏ chạy thì bị vấp ngã, bị cáo đuổi kịp giữ lại, bị cáo dùng tay trái kẹp cổ, tay phải cầm dao hướng về phía nữ nhân viên, không chế đưa nữ nhân viên đến chỗ quầy giao dịch ép buộc mở hộc bàn và lấy 36.962.000 đồng đưa cho bị cáo, lấy được tiền bị cáo thả nhân viên ra và điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Sau đó, bị cáo cởi trang phục đang mặc trên người rồi ném vào bãi rác, đồng thời tháo tờ giấy che biển số xe và chạy xe đến Công ty may để trả xe máy cho chị T sau đó bắt Taxi đến tiệm cầm đồ H 68 để chuộc xe mô tô và điện thoại đi động đã cầm trước đó với số tiền 10.450.000 đồng. Đến 18 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô ra Đà Nẵng để lẩn trốn, khi đi qua cầu Đ mới bị cáo vớt con dao và khăn trùm mặt xuống sông B. Đến tối ngày 19/7/2022, bị cáo bị bắt giữ tại Đà Nẵng; con dao bị cáo dùng để cướp tiền dài khoảng 10cm, đây là loại dao gấp, có cán dài 6,5cm màu đen bằng nhựa, lưỡi dao dài 3,5cm màu đen bằng sắt.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại, ông Vũ Ngọc M khai: Tổng số tiền của cửa hàng V Phú Yên bị cướp vào trưa ngày 15/7/2022 là 36.962.000 đồng. Tổng Công ty cổ phần B đã nhận 36.978.000 đồng từ Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp-Bộ Quốc phòng, trong đó có 25.200.000 đồng bị cáo tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả nên bị hại không có yêu cầu gì về việc bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị D khai: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 25.200.000 đồng và khắc phục cho anh Phạm Thanh H là chủ tiệm cầm đồ H 68 số tiền 10.500.000 đồng. Tôi không yêu cầu Đình Công L bồi hoàn lại số tiền này; Số tiền tôi bồi thường, khắc phục cho bị hại bị dư ra 16.000 đồng, số tiền này không nhiều nên tôi không yêu cầu bị hại hoàn lại.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị D1 trong hồ sơ được công khai tại phiên tòa: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 15/7/2022, khi tôi đang làm việc tại cửa hàng V thì có một thanh niên đi xe mô tô đến cửa hàng rồi vào bàn làm việc của tôi nói chuyện tiền, người thanh niên này ngồi một lúc rồi bất ngờ cầm 01 con dao cán màu đen, dài khoảng 10cm đi đến chỗ tôi, thấy vậy tôi đứng dậy bỏ chạy thì bị vấp ngã, người thanh niên đuổi kịp tôi rồi dùng tay trái kẹp cổ, tay phải cầm dao hướng về phía tôi, không chế tôi đến quầy giao dịch buộc tôi mở hộc tủ lấy một cọc tiền đủ các mệnh giá đưa cho nam thanh niên, sau đó người thanh niên thả tôi ra rồi bỏ chạy ra ngoài. Sau khi xảy ra sự việc thì tôi có bị thương tích, tuy nhiên thương tích không phải do người thanh niên dùng dao gây ra cho tôi, đến nay tôi đã hoàn toàn hồi phục nên không có yêu cầu vấn đề gì.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị T trong hồ sơ được công khai tại phiên tòa: Khoảng 07 giờ ngày 15/7/2022, Đình Công L dùng xe mô tô Sirius

BKS 78E1-212.10 của tôi chở tôi đi làm ở Công ty may P, sau đó L điều khiển xe đi đâu thì tôi không rõ. Đến 12 giờ 40 phút cùng ngày, L gọi cho tôi nói ra cổng công ty lấy xe và chìa khóa, tôi không nói gì nhưng thắc mắc là bình thường tôi tan làm và gọi thì L đến chở nhưng hôm nay L lại trả xe cho tôi. Khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, L có nhắn tin cho tôi với nội dung “A đi làm ít hôm a gửi tiền về nhen” tôi nhắn tin trả lời “Tóm lại em không hiểu gì hết”. Ngày 18/7/2022, Cơ quan Công an mời tôi đến làm việc liên quan đến xe mô tô Sirius BKS 78E1-212.10 của tôi và sau đó tôi biết L liên quan đến vụ cướp tài sản tại cửa hàng V.

Lời khai của người làm chứng Phạm Thanh H trong hồ sơ được công khai tại phiên tòa: Ngày 29/5/2022, Đình Công L đến tiệm cầm đồ của tôi cầm cố 01 xe mô tô loại Sirius BKS 78F1-542.00 và 01 điện thoại di động Oppo Reno 5 với giá 9.800.000 đồng. Chiều ngày 15/7/2022, L đến tiệm cầm đồ của tôi để chuộc những tài sản trên với số tiền 10.450.000 đồng, tôi không biết số tiền L dùng để chuộc lại tài sản ở đâu mà có, số tiền này tôi đã giao nộp cho Cơ quan Điều tra. Ngày 28/10/2022, mẹ của L là bà Lê Thị D đã trả cho tôi số tiền 10.500.000 đồng, tôi đã viết giấy nhận tiền và không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 01/CT-VKSQSKV53 ngày 14/12/2022 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 53 truy tố Đình Công L về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đình Công L. Kiểm sát viên phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội; đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; hậu quả của vụ án; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS); nhân thân của bị cáo. Đề nghị HĐXX: Về hình sự, áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Đình Công L từ 05 (Năm) đến 06 (Sáu) năm tù. Về bồi thường thiệt hại, ghi nhận bị hại Tổng Công ty cổ phần B đã nhận đủ số tiền 36.978.000 đồng (trong đó: 1.328.000 đồng là số tiền còn lại sau khi L cướp được; 10.450.000 đồng là tiền anh Phạm Thanh H chủ tiệm cầm đồ H 68 tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Điều tra; 25.200.000 đồng là số tiền L tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả) và không có yêu cầu bồi thường thêm; ghi nhận bà Lê Thị D không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 35.700.000 đồng mà bà đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả thay cho bị cáo. Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu và tiêu hủy 01 quần short jean màu đen, trên mực có ghi chữ “FASHION FOR MEN”; 01 áo sơ mi ngắn tay màu nâu sọc dọc đen; 01 đôi dép 02 quai, hiệu DuWa màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, vành mũ màu đen, phía sau có chữ “NÓN SƠN” là vật chứng minh tội phạm và người phạm tội nhưng không có giá trị. Đề nghị lưu theo hồ sơ 01 phiếu cầm cố kiêm hợp đồng, người cầm cố tên Đình Công L.

Trong lời tự bào chữa, bị cáo Đình Công L nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Vũ Ngọc M nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX thấy các hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Sau khi thẩm tra lời khai của bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng. Qua xem xét Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở xác định: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nhưng không bằng sức lao động chính đáng của mình. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 15/7/2022, bị cáo L điều khiển xe mô tô đến cửa hàng V, địa chỉ: số 349, đường N, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Tại đây, bị cáo đã có hành vi dùng tay trái kẹp cổ, tay phải cầm dao hướng về phía chị Nguyễn Thị D1 không chế để đe dọa, ép buộc chị D1 là nhân viên giao dịch của cửa hàng V đưa tiền để bị cáo chiếm đoạt số tiền 36.962.000 đồng của Tổng Công ty cổ phần B. Bị cáo sử dụng con dao gấp bằng kim loại có chiều dài 10cm, cán dao dài 6,5cm màu đen bằng nhựa, lưỡi dao dài 3,5cm màu đen bằng sắt, để thực hiện hành vi phạm tội thỏa mãn tình tiết định khung "Sử dụng phương tiện nguy hiểm". Do đó, HĐXX đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Công L phạm tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng tại địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được áp dụng cho bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, lỗi, hậu quả của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ TNHS, nhân thân bị cáo, HĐXX áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, trong đó có hai tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, nên được áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung

hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng thời đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp-Bộ Quốc phòng đã trao trả số tiền 36.978.000 đồng cho Tổng Công ty cổ phần B (trong đó; 1.328.000 đồng là số tiền còn lại sau khi L cướp được; 10.450.000 đồng là tiền anh Phạm Thanh H chủ tiệm cầm đồ H 68 tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Điều tra; 25.200.000 đồng là số tiền L tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả). Tổng Công ty cổ phần B đã nhận số tiền trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, HĐXX ghi nhận nội dung này.

Ghi nhận bà Lê Thị D không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 35.700.000 đồng mà bà đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả thay cho bị cáo và không yêu cầu bị hại hoàn lại số tiền 16.000 đồng mà bà D đã bồi thường dư.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) quần short jean màu đen, trên mục có ghi chữ “FASHION FOR MEN”; 01 (Một) áo sơ mi ngắn tay màu nâu sọc dọc đen; 01 (Một) đôi dép hai quai, hiệu DuWa màu đen (có đặc điểm như Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 20/7/2022). 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đỏ, vành mũ màu đen, phía sau có chữ “NÓN SON” (có đặc điểm như Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 18/7/2022). Số vật chứng này không có giá trị nên HĐXX căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu và tiêu hủy.

Quá trình điều tra đã thu giữ 01 (Một) phiếu cầm cố kiêm hợp đồng, người cầm cố tên Đinh Công L (theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 20/7/2022). Xét đây là tài liệu thu thập trong quá trình điều tra liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng xám, BKS: 78E1-212.10, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp-Bộ Quốc phòng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị T (theo Quyết định xử lý vật chứng số 303/QĐ-XLVC ngày 29/9/2022). Việc trả lại tài sản theo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

01 (Một) con dao gấp bằng kim loại có chiều dài 10cm, cán dao dài 6,5cm màu đen bằng nhựa, lưỡi dao dài 3,5cm màu đen bằng sắt; 01 khăn trùm mặt dạng ống màu đen, sau khi sử dụng để cướp tài sản bị cáo Đinh Công L đã ném xuống sông B. Ngày 29/9/2022, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp-Bộ Quốc phòng và Viện kiểm sát quân sự khu vực 53 phối hợp với Công an phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên tổ chức truy tìm dao, khăn trùm mặt nhưng không có kết quả.

[9] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo L đề nghị Tòa xem xét hoàn cảnh của bị cáo thuộc hộ cận nghèo để miễn án phí cho bị cáo. HĐXX thấy rằng, bị cáo L có Giấy chứng nhận hộ cận nghèo của Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên năm 2022. Vì vậy, bị cáo L là trường hợp được miễn án phí theo quy định. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Đinh Công L.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công L phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Đinh Công L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 20/7/2022.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị cáo Đinh Công L đã bồi thường, khắc phục xong cho bị hại Tổng Công ty cổ phần B số tiền 36.978.000 (Ba mươi sáu triệu, chín trăm bảy mươi tám nghìn) đồng.

Ghi nhận bà Lê Thị D không yêu cầu bị cáo Đinh Công L phải bồi hoàn số tiền 35.700.000 (Ba mươi lăm triệu, bảy trăm nghìn) đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) quần short jean màu đen, 01 (Một) áo sơ mi ngắn tay, 01 (Một) đôi dép hai quai có đặc điểm theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 20/7/2022; 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đỏ có đặc điểm theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 18/7/2022.

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Công L 01 (Một) phiếu cầm cố kiêm hợp đồng, người cầm cố tên Đinh Công L theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 20/7/2022.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Công L.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/3/2023), bị cáo, bị hại và đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5/.

Nơi nhận:

- Viện KSQS QK5;
- Viện KSQSKV53;
- Cơ quan ĐTHSKV2CTCSN-BQP;
- Cơ quan THAHS QK5;
- Trại tạm giam QK5;
- Phòng THA QK5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQĐVA;
- Lưu: HSVA, THA. L12.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

4/ Đinh Minh Lượng